

Số: 113/2022/QĐST-HNGĐ

Duỹn Hải, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 191/2022/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thị P, sinh ngày 01-01-1992.

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Tăng Văn H, sinh ngày 04-01-1987.

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thị P và anh Tăng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Tăng Thị Thảo N, sinh ngày 05-11-2017 và Tăng Văn L, sinh ngày 21-3-2021.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh H thoả thuận, anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung Tăng Thị Thảo N, sinh ngày 05-11-2017 và Tăng Văn L, sinh ngày 21-3-2021 mỗi người con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi cháu N và cháu L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Anh Tăng Văn H được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

Vì lợi ích con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Thị P và anh Tăng Văn H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thị P và anh Tăng Văn H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Thị P tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009564 ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho chị Thị P số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí đã nộp.

Anh Tăng Văn H phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thảo**